

Số: 500 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 27 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định vị trí, cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc
của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 93.01S tỉnh Bình Phước
trực thuộc Sở Giao thông vận tải**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ
và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của
Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự
nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2020 của
Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của
Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý
tổ chức bộ máy và tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức trong các đơn vị sự
nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 19/2023/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2023 của
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ
cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số
16/TTr-SGTVT ngày 08 tháng 3 năm 2024 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình
số 486/TTr-SNV ngày 21 tháng 3 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định vị trí, cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc của
Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 93.01S tỉnh Bình Phước trực thuộc Sở Giao
thông vận tải, cụ thể như sau:

1. Vị trí

a) Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 93.01S tỉnh Bình Phước (sau đây gọi tắt là Trung tâm) trực thuộc Sở Giao thông vận tải, là đơn vị sự nghiệp công lập có thu, tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư (nhóm 1) theo quy định của pháp luật.

b) Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu, trụ sở riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các tổ chức tín dụng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Về cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Trung tâm

Trung tâm có Giám đốc và không quá hai (02) Phó Giám đốc. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ và theo phân cấp thẩm quyền quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

b) Người làm việc của Trung tâm

- Trung tâm có Kế toán, Thủ quỹ, viên chức và người lao động ký kết hợp đồng được cấp có thẩm quyền giao hoặc thẩm định theo quy định của pháp luật.

- Không tổ chức các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm. Trung tâm thực hiện mô hình lãnh đạo Trung tâm chỉ đạo trực tiếp viên chức tham mưu, giúp việc. Các viên chức được lãnh đạo Trung tâm phân công phụ trách lĩnh vực, nhiệm vụ cụ thể; trực tiếp theo dõi, tham mưu cho Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Trung tâm những nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về kết quả đã tham mưu thực hiện.

3. Số lượng người làm việc

a) Biên chế của Trung tâm thuộc biên chế sự nghiệp, số lượng người làm việc là viên chức của Trung tâm được giao trên cơ sở Đề án vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động được cấp có thẩm quyền giao hoặc thẩm định.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu, tổ chức, danh mục vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hàng năm, Trung tâm xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc là viên chức trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc thẩm định theo quy định của pháp luật.

c) Trung tâm được ký kết hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ ở những vị trí việc làm do viên chức đảm nhiệm trong tổng số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền thẩm định hoặc phê duyệt để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm theo quy định của pháp luật. Các chính sách về chế độ tiền lương, bảo hiểm đối với viên chức, người lao động hợp đồng được chi trả từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị.

Điều 2. Giám đốc Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của Trung tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ các Quyết định trước đây liên quan đến Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 93.01S tỉnh Bình Phước trái với nội dung Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 93.01S tỉnh Bình Phước, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Sở Nội vụ (03 bản);
- LĐVP, Phòng NC;
- Lưu: VT, (T82QĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH,



Trần Tuệ Hiền

